



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUẢNG TRỊ  
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

ĐC: Số 23 Đường Phan Huy Chú - Phường Đồng Hới - Tỉnh Quảng Trị  
Điện thoại: 0232-3858338 / 0919 430 138 \* Fax: 0232-3858339

Số: 707/2026 /HSMT

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Trang số 01/1

1. Tên mẫu: Nước sạch  
2. Vị trí lấy mẫu: Bể chứa Trạm cấp nước Đồng Lê, tỉnh Quảng Trị  
3. Khách hàng: Công ty Cổ phần Cấp nước Quảng Bình  
Địa chỉ: 81 Lý Thường Kiệt, P. Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị  
4. Quy cách mẫu: Mẫu, chỉ tiêu phân tích do khách hàng gửi và yêu cầu  
5. Ngày nhận mẫu: 22/09/2026  
6. Ngày thử nghiệm: Từ ngày 22/09/2026 đến ngày 28/09/2026  
7. Kết quả phân tích:

| TT | Chỉ tiêu phân tích | Phương pháp thử   | Đơn vị   | Kết quả      | QCDP 01:2023/QB |
|----|--------------------|-------------------|----------|--------------|-----------------|
| 1  | Coliform tổng số   | TCVN 6187-1:2019  | VK/100ml | 0            | < 3             |
| 2  | E.coli             | TCVN 6187-1:2019  | VK/100ml | 0            | < 1             |
| 3  | Màu sắc *          | TCVN 6185:2015    | TCU      | KPH(<2)      | ≤ 15            |
| 4  | Mùi, vị            | TCVN 2653:1978    | -        | Không mùi lạ | Không mùi lạ    |
| 5  | Clo dư *           | TCVN 6225- 2:2021 | mg/l     | 0,4          | 0,2 - 1         |
| 6  | pH *               | TCVN 6492:2011    | -        | 7,0          | 6,0- 8,5        |
| 7  | Độ đục *           | TCVN 12402-1:2020 | NTU      | 0,8          | ≤ 2             |

**Ghi chú:** - QCDP 01:2023/QB: Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Quảng Bình  
- Các chỉ tiêu đánh dấu (\*) đã được công nhận  
- KPH: Không phát hiện

Đồng Hới, ngày 28 tháng 09 năm 2026

Cán bộ thử nghiệm

Trưởng phòng TN

P. GIÁM ĐỐC



Trần Thị Linh

Giang Tấn Thông

Phạm Thanh Giản

**Ghi chú:** - Kết quả này chỉ có giá trị cho mẫu đã được kiểm tra  
- Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu khách hàng